

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 57/2023/TLST-DS ngày 13 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng V.

Địa chỉ: Tầng 1 (tầng trệt) và tầng 2, Tòa nhà Sailling Tower – 111A Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V, Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nông Văn C, Cán bộ Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam.

- **Bị đơn:** Chị Lương Thị L, sinh năm 1977.

Địa chỉ: xóm B, xã Y, huyện P, tỉnh T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ thanh toán:

Chị Lương Thị L có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng V số tiền tính đến ngày 06/3/2024 là 378.969.865 đồng (Ba trăm bảy mươi tám triệu chín trăm sáu mươi chín nghìn tám trăm sáu mươi lăm đồng), trong đó:

- Nợ gốc là 259.503.716 đồng (Hai trăm năm mươi chín triệu năm trăm linh ba nghìn bảy trăm mười sáu đồng).

- Nợ lãi là 23.690.296 đồng (*Hai mươi ba triệu sáu trăm chín mươi nghìn hai trăm chín mươi sáu đồng*).

- Lãi quá hạn là 95.775.853 đồng (*Chín mươi lăm triệu bảy trăm bảy mươi lăm nghìn tám trăm năm mươi ba đồng*).

Kể từ ngày 07/3/2024 cho đến khi thi hành xong, chị L còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền 378.969.865 đồng (*Ba trăm bảy mươi tám triệu chín trăm sáu mươi chín nghìn tám trăm sáu mươi lăm đồng*) theo mức lãi suất đã thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng số 1399093.21 ngày 12/5/2021 và Khế ước nhận nợ số 1399093(1).21 ngày 12/5/2021.

Trường hợp chị Lương Thị L không trả được nợ cho Ngân hàng V thì Ngân hàng V có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án thi hành Quyết định của Tòa án.

2.2. *Về án phí*: Chị Lương Thị L phải chịu 9.474.246 đồng (*Chín triệu bốn trăm bảy mươi bốn nghìn hai trăm bốn mươi sáu đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Ngân hàng V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng 6.903.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004414 ngày 13/11/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND Phú Lương;
- Chi cục THADS Phú Lương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Lý

- (1) Ghi tên Tòa án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện, thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).
- (2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: Số: 02/2017/QĐST-KDTM).
- (3) Ghi số ký hiệu và ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: Số 50/2017/TLST-KDTM).
- (4) Ghi họ tên, tư cách đương sự trong vụ án, địa chỉ nơi cư trú và nơi làm việc của các đương sự theo thứ tự như hướng dẫn cách ghi trong mẫu bản án sơ thẩm.
- (5) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản hoà giải thành (kể cả án phí).

